**Name: ……** **TEST FOR UNIT 6**

## A. Choose and complete: Chọn rồi điền vào

| | | |
|---|---|---|
| sit down | open your book | listen |
| clean the board | raise your hand | close the door |
| stand up | close your book | take out your book |



1. ……..



2. ……..



3. ……..



4. ……..



5. ……..



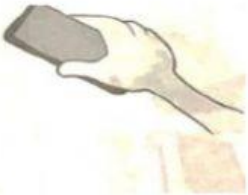
6. ……..



7. ……..



8. ……..



9. ……..

## B. Reorder: Sắp xếp lại câu

1. may / , / sir / come / in / I /?

=>……

2. book / Open / please. / your /,

=>……

3. May / I / a / question / ask / you /?

=>……

4. quiet / Be / , / please.

=>……

5. out / May / I / go /?

=>……

LIVEWORKSHEETS

6. here / I / May / my / write / name /?

=>.....

7. not / No, / can / you /.

=>.....

8. Nam /, / here / Come /.

=>.....

9. is / that / Who /?

=>.....

10. is / name /her / What /?

=>.....

LIVEWORKSHEETS